TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2017/ HSST
Ngày 11 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH – TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Phóng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Thế Hạp;

2. Bà Hoàng Thị Bích Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 49/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2017/QĐST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

1. *Bị cáo:* **Phùng Thế L**, Sinh ngày 07 tháng 10 năm 1985;

Nơi cư trú: xóm C – xã Đ – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Trồng trọt;

Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông: Phùng Văn D (SN: 1960); và bà: Nông Thị Th (SN: 1961);

Vợ: Lục Thị Ch (SN: 1987) và 02 con, con lớn tuổi nhất sinh năm 2011, con nhỏ tuổi nhất sinh năm 2013.

Cùng trú tại: xóm C – xã Đ – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

Anh chị em ruột: gia đình có 04 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không có.

Hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại địa phương xóm C - xã Đ - huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

(Có mặt)

2. *Người bị hại*:

- **Hoàng Văn D1**; Sinh năm: 1971.

(Có mặt)

- **Hoàng Văn D2**; Sinh năm: 1986.

(Có mặt)

Đều trú tại: xóm C – xã Đ – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

3. Người làm chứng:

- **Lục Thị Ch**; Sinh năm: 1987.

(Có mặt)

- **Triệu Văn H**; Sinh năm: 1991.

(Vắng mặt không có lý do)

Đều trú tại: xóm C – xã Đ – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

- **Phùng Văn Nh**; Sinh năm: 1981;

(Vắng mặt không có lý do)

- **Triệu Văn G**; Sinh năm: 1998;

(Vắng mặt không có lý do)

- **Hoàng Văn L**; Sinh năm: 1975.

(Có mặt)

Đều trú tại: xóm C – xã Đ – huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 30 tháng 6 năm 2017, tại xóm C, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xảy ra vụ xô xát đánh nhau. Anh Hoàng Văn D2, sinh năm 1986, trú tại xóm C, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đi xe công nông (xe càng) chở thịt lợn hun khói đã mốc về làm chất đốt. Khi đến trước cổng nhà Phùng Thế L, trú tại xóm C, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thì xe công nông hết dầu, không nổ máy được nên dừng xe ngay trước cổng nhà

Phùng Thế L. Diện vào nhà Hoàng Văn D1, người cùng xóm lấy dầu và gọi anh D1 ra theo xem xe. Phùng Thế L đi chơi về, thấy xe công nông dựng ngay trước cổng nhà, nghĩ anh D1 và anh D2 chơi đểu nên đã có hành vi dùng tay quay xe công nông làm bằng sắt đánh vào vùng đầu của Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2. Hậu quả anh D1 và anh D2 bị thương, chảy máu phải đi bệnh viện khâu vết thương và điều trị.

Theo Bệnh án ngoại khoa số 5364 ngày 30 tháng 6 năm 2017 của khoa ngoại – Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh mô tả vết thương của bệnh nhân Hoàng Văn D1: Tại vùng thái dương đỉnh trái có vết thương kích thước 3cm x 0,5cm sát xương.

Bệnh án ngoại khoa số 5431 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của khoa ngoại – Bênh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng mô tả vết thương của bệnh nhân Hoàng Văn D2: Tại vùng trán có vết thương đã khâu, không sưng nề. Tại vùng đầu bên trên tai trái có vết thương đã khâu không sưng, không rỉ máu.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Trùng Khánh ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 057/17/TgT ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể thương tích gây nên hiện tại đối với Hoàng Văn D1 là 03% (Ba phần trăm).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 058/17/TgT ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể thương tích gây nên hiện tại đối với Hoàng Văn D2 là 07% (Bảy phần trăm).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phùng Thế L khai và thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ, ngày 30 tháng 6 năm 2017 sau khi đi chơi và uống rượu về đến trước cổng nhà thấy một chiếc xe công nông chở thịt hun khói đã mốc dựng ngay trước cổng nhà. Nghĩ là D1 và D2 chơi đểu mình nên đã dùng tay quay xe công nông làm bằng sắt đánh vào vùng đầu của Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2, làm D1 và D2 bị thương phải đi bệnh viện điều trị.

Ngày 04 tháng 9 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phùng Thế L về tội Cố ý gây thương tích.

Tại Bản Cáo trạng số 37/KSĐT-TA ngày 15 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố đối với bị cáo Phùng Thế L về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Phùng Thế L về tội Cố ý gây thương tích và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Thế L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tay quay.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Phùng Thế L phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2 theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo, người bị hại, người làm chứng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiên hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Phùng Thế L đã thành khẩn khai và thừa nhận hành vi của mình như toàn bộ nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, lời khai của người bị hại Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2 khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Trùng Khánh đã truy tố. Hoàng Văn D1 và Hàng Văn D2 cũng xác nhận sau khi xảy ra sự việc, bị cáo Phùng Thế L có đến nhà các bị hại để xin lỗi, thăm nom và thỏa thuận bồi thường. Nhưng hai bên chưa đi đến thống nhất thỏa thuận bồi thường được. Bị cáo Phùng Thế L đề nghị bồi thường cho mỗi người 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn) nhưng các bị hại không đồng ý và yêu cầu bị cáo L bồi thường cho cả hai người bao gồm tất cả các chi phí đi lại, ăn uống thuốc men từ khi xảy ra sự việc đến nay là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng chẵn). Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2 vẫn giữ nguyên yêu cầu đòi bồi thường là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng chẵn).

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay kết hợp với lời khai của bị hại là hoàn toàn phù hợp với các tình tiết có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh truy tố bị cáo Phùng Thế L về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi cố ý gây thương tích do bị cáo Phùng Thế L gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì trực tiếp đã xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những là nguy hiểm cho xã hội mà còn làm mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây nên thiệt hại về mặt kinh tế cho gia đình người bị hại trong quá trình điều trị vết thương. Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ hiểu biết, có nhận thức về pháp luật. Nhưng do bản thân khi uống rượu trong lúc cãi vã, không làm chủ được đã dung tay quay xe công nông là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu Hoàng Văn D1 và Hoàng Văn D2 gây thương tích. Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo bất chấp pháp luật, coi thường kỷ cương phép nước, bất chấp đạo lý làm người. Như chúng ta đều biết, sức khỏe của con người là vốn quý, mọi hành vi nhằm xâm hại đến sức khỏe con người cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý trước pháp luật để nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân bị cáo, bị cáo L từ nhỏ sinh ra, lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 8/12 thì bỏ học. Tiền án, tiền sự không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận về hành vi pham tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo có đến nhà các bị hại để xin lỗi, thăm nom và thỏa thuận bồi thường. Nhưng hai bên chưa đi đến thống nhất thỏa thuận bồi thường được. Bị cáo đã cố gắng khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại một phần nào đó cho các bị hại với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn) đã nộp tại cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh theo Biên lai thu tiền số AB/212/04442 ngày 01 tháng 12 năm 2017. Do đó, xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có.

Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Nên trong khi lượng hình với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mà chỉ cần kết hợp sự giáo dục giữa gia đình và chính quyền địa phương là đủ.

Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tay quay xe công nông là hung khí gây nguy hiểm trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 buộc bị cáo Phùng Thế L phải bồi thường cho các bị hại các khoản chi phí hợp lý trong thời gian điều trị theo quy định của Bộ luật Dân sự gồm các khoản sau: các hóa đơn thuốc; viện phí, lệ phí giám định; tiền xe đi giám định cả đi và về; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe; tiền bù đắp tổn thất tinh thần:

*** Đối với bị hại Hoàng Văn D1**:

- Hóa đơn thanh toán tại Phòng khám ngoại Bệnh viện Bạch Mai ngày 02/7/2017 = 769.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn);

- Đơn thuốc tại Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 03/7/2017 = 48.000 đồng (Bốn mươi tám nghìn đồng);

- Hóa đơn bán hàng tại Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 06/7/2017 = 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng chẵn);

- Tổng hợp chi phí điều trị tại Khoa ngoại Bệnh viện Trùng Khánh (Ngày nhập viện: 03/7/2017 – Ngày xuất viện: 07/7/2017) = 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Phiếu thu tại Trung tâm pháp y Cao Bằng ngày 24/7/2017 = 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn);

- Hóa đơn bán hàng tại Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng ngày 24/7/2017 = 535.000 đồng (Năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn);

- Hóa đơn bán hàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng ngày 24/7/2017 = 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng);

- Tiền xe Trùng Khánh – Cao Bằng cả đi và về (bị hại kèm 01 người nhà chăm sóc): 50.000 đồng x 4 = 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn);

- Tiền xe Cao Bằng – Hà Nội cả đi và về (bị hại kèm 01 người nhà chăm sóc): 240.000 đồng x 4 = 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- Tiền công mất thu nhập của bị hại trong thời gian khám chữa bệnh tại Bệnh viện tỉnh Cao Bằng, Bệnh viện Bạch Mai và các ngày nằm viện điều trị tại Bệnh viện huyện Trùng Khánh (Ngày vào viện 03/7/2017 – ngày ra viện 07/7/2017) tổng tính 08 ngày: 08 x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn);

- Tiền công người nhà phục vụ 08 ngày x 150.000 đồng =1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn);

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần = 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn);

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe = 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn);

Tổng các khoản trên là: 10.842.000 đồng (Mười triệu tám năm trăm bốn hai nghìn đồng chẵn)

*** Đối với bị hại Hoàng Văn D2:**

- Hóa đơn thanh toán tại Phòng khám ngoại Bệnh viện Bạch Mai ngày 02/7/2017 = 769.000 đồng (Bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn);

- Đơn thuốc tại Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 03/7/2017 = 48.000 đồng (Bốn mươi tám nghìn đồng);

- Hóa đơn bán hàng tại Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 03/7/2017 = 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng chẵn);

- Hóa đơn bán hàng tại Bệnh viện Đa khoa huyện Trùng Khánh ngày 06/7/2017 = 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Tổng hợp chi phí điều trị tại Khoa ngoại Bệnh viện Trùng Khánh (Ngày nhập viện: 03/7/2017 – Ngày xuất viện: 07/7/2017) = 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng);

- Phiếu thu tại Trung tâm pháp y Cao Bằng ngày 24/7/2017 = 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi nghìn đồng chẵn);

- Hóa đơn bán hàng tại Trung tâm pháp y tỉnh Cao Bằng ngày 24/7/2017 = 535.000 đồng (Năm trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn);

- Hóa đơn bán hàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng ngày 24/7/2017 = 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng);

- Tiền xe Trùng Khánh – Cao Bằng cả đi và về (bị hại kèm 01 người nhà chăm sóc): 50.000 đồng x 4 = 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng chẵn);

- Tiền xe Cao Bằng – Hà Nội cả đi và về (bị hại kèm 01 người nhà chăm sóc): 240.000 đồng x 4 = 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn).

- Tiền công mất thu nhập của bị hại trong thời gian khám chữa bệnh tại Bệnh viện tỉnh Cao Bằng, Bệnh viện Bạch Mai và các ngày nằm viện điều trị tại Bệnh viện huyện Trùng Khánh (Ngày vào viện 03/7/2017 – ngày ra viện 07/7/2017) tổng tính 08 ngày: 08 x 150.000 đồng = 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn);

- Tiền công người nhà phục vụ 08 ngày x 150.000 đồng =1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng chẵn);

- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần = 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng chẵn);

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe = 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn);

Tổng các khoản trên là: 13.982.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng chẵn).

Vì bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại một phần nào đó cho các bị hại với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh. Do đó, bị cáo được khấu trừ số tiền 6.000.000 đồng. Số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho các bị hại cụ thể:

- *Bồi thường cho Hoàng Văn D1 số tiền*: 7.842.000 đồng (Bảy triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng chẵn).

- *Bồi thường cho Hoàng Văn D2 số tiền*: 10.982.000 đồng (Mười triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng)

Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Thế L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo**: Phùng Thế L** phạm tội **"*Cố ý gây thương tích*".**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b,h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Phùng Thế L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/12/2017).

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tay quay xe công nông là hung khí gây nguy hiểm trong vụ án.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2017.

3.Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015.

Xác nhận bị cáo Phùng Thế L đã tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho các bị hại với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng chẵn) tại cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh theo Biên lai thu tiền số AB/212/04442 ngày 01 tháng 12 năm 2017.

Buộc bị cáo Phùng Thế L phải bồi thường thiệt hại cho các bị hại số tiền còn lại cụ thể là:

- *Bồi thường cho Hoàng Văn D1 số tiền*: 7.842.000 đồng (Bảy triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng chẵn).

- *Bồi thường cho Hoàng Văn D2 số tiền*: 10.982.000 đồng (Mười triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, khoản tiền trên kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bị cáo chưa nộp được thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản ý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Thế L phải nộp 941.000 đồng (Chín trăm bốn mươi mốt nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
-VKSND Trùng Khánh;
- Công an Trùng Khánh;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
-Chi cục THADS Trùng Khánh;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu HS THAHS;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Văn Phóng